TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2018/HS-ST
Ngày: 31/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Khánh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Quốc Huy

2. Bà Phạm Thị Chuộng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện M.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 79/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ V (Tên gọi khác: V1)**,** sinh năm 1979, Nơi cư trú: Phố L, thị trấn M, huyện M, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam: con ông Đỗ S , sinh năm 1940 và bà Phạm C, sinh năm 1952; có vợ là Vũ N, sinh năm 1979 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị tạm giữ từ ngày 03/5/2018, chuyển tạm giam tại trại tạm giam C1 - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 09/5/2018 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn T, sinh năm 1995, nơi cư trú: thôn C2, xã A, huyện M, tỉnh Hải Dương. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 02/5/2018, Đỗ V đi xe khách đến khu vực đường tàu thuộc thành phố Hải Phòng gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi

nilon ma túy đá với giá 300.000đồng, mục đích mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua được ma túy, V cất số ma túy đã mua vào trong người rồi đi xe khách đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, V điều khiển xe mô tô BKS 29 Y7 – 7027(chiếc xe do V mượn của chị Đỗ Thị T1, sinh năm 1983, địa chỉ: Phường ô chợ D, quận Đ, thành phố Hà Nội là em gái của V) đi ở khu vực thuộc thôn 1, xã A, huyện M, tỉnh Hải Dương, khi đến trước cổng Công ty Vitory thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Hải Dương kiểm tra, phát hiện thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. V khai đó là ma túy đá, mục đích mua để sử dụng.

Tại bản Kết luận giám định số 313/KLGĐ-PC54 ngày 06/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:*"Chất rắn (dạng tinh thể) mầu trắng ghi thu của Đỗ V, gửi đến giám định có khối lượng là 0,310 gam, là loại Methamphetamine".* Hoàn lại đối tượng sau giám định trong niêm phong số 313/KLGĐ-PC54, bên trong có chứa 0,193gam Methamphetamine.

Đối với người bán ma túy cho V, cơ quan điều tra không xác định được đối tượng bán ma túy cho V nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Attila, mầu bạc BKS 29Y7 – 7027, quản lý khi bắt giữ bị cáo. Quá trình điều tra, làm rõ chiếc xe, bị cáo mượn của chị Đỗ Thị T1 (em gái bị cáo) để đi. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản hợp pháp của chị T1, chị T1 không biết V mượn sử dụng vào việc phạm tội, ngày 26/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M đã trả lại cho chị T1 và các giấy tờ liên quan cho chị T1 quản lý, sử dụng.

Quá trình điều tra, Đỗ V thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 81/CT - VKSKM ngày 09/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Đỗ V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như VKSND huyện M đã truy tố và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện VKSND huyện M giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; xem xét nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đỗ V phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo từ 14 đến 17 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, 03/5/2018.

- Hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- Về vật chứng: Số ma túy thu giữ trong vụ án, mẫu ma túy hoàn lại sau giám định là 0,193 gam, được niêm phong trong phong bì số 313/KLGĐ-PC54 của Phòng ký thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, cần tịch thu cho tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện M; Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:*Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ V thừa nhận hành vi phạm tội mình như Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định về trọng lượng, chất ma túy đã thu giữ.

Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 03/5/2018, tại khu vực trước cổng Công ty Vitory tại thôn 1, xã A, huyện M, tỉnh Hải Dương, Đỗ V đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,310 gam, *là Methamphetamine* với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội. Ma túy là chất gây nghiện, khi sử dụng không những gây tác hại cho sức khoẻ, mà còn làm suy thoái phẩm giá con người, là nguyên

nhân phát sinh nhiều loại tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, xã hội và là chất mà nhà Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ.... xong do coi thường pháp luật nên bị cáo đã cố ý cất giữ trái phép chất ma túy mục đích để sử dụng. Do vậy cần xét xử vụ án nghiêm minh, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4]Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bản thân bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn nên bị cáo được áp dụng tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo có bố đẻ là ông Đỗ S đã có thành tích tham gia kháng chiến chống Mỹ và được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì, mẹ đẻ của bị cáo là bà Phạm C được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

*[5] Hình phạt bổ sung:*Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là đối tượng sử dụng ma túy, không có công việc và thu nhập ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Attila, mầu bạc BKS 29Y7 – 7027, quản lý khi bắt giữ bị cáo. Quá trình điều tra, xác minh làm rõ chiếc xe trên bị cáo mượn của chị Đỗ Thị T1 (em gái của bị cáo) để đi. Khi cho mượn xe, chị T1 không biết V sử dụng xe đi đâu, làm gì. Xác định là tài sản hợp pháp của chị T1, ngày 26/7/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện M đã trả lại cho chị T1 và các giấy tờ liên quan là phù hợp với quy định của pháp luật nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này.

Số Methamphetamine đã thu giữ trong vụ án, sau khi giám định Cơ quan giám định hoàn lại 0,193 gam được niêm phong trong phong bì số 313/KLGĐ-PC54 của Phòng ký thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu cho tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- *Căn cứ vào:*

+ Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

+ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- *Về tội danh:*

+ *Tuyên bố:* Bị cáo Đỗ V (tên gọi khác: V1) phạm tội*"Tàng trữ trái phép chất ma túy".*

- *Hình phạt chính:* Xử phạt Đỗ V 13 (*mười ba*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 03/5/2018.

- *Xử lý vật chứng*: Tịch thu tiêu hủy số Methamphetamin là mẫu vật chứng trong vụ án, mẫu hoàn lại có trọng lượng 0,193 gam được niêm phong trong phong bì số 313/KLGĐ-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 28/8/2018 giữa Công an huyện M và Chi cục thi hành án dân sự huyện M).

- *Án phí:* Buộc bị cáo Đỗ V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- *Quyền kháng cáo:*Án xử công khai sơ thẩm; có mặt bị cáo. Đã báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
-VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Trại tạm giam C1 - CA tỉnh Hải Dương.
- Chi cục THADS huyện M.
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương.
- Lưu hồ sơ;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Khánh

*